

BỘ VĂN HOÁ - THÔNG
TIN
Số: 04/1998/TT-BVHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 1998

THÔNG TƯ

*Ngày 11 tháng 7 năm 1998 hướng dẫn thực hiện nếp sống
văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội*

Ngày 12-1-1998, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã ra
Chỉ thị số 27/CT-TW về việc xây dựng Nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

Ngày 28-3-1998 Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 14/1998/CT-TTg về việc thực hiện nếp
sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

Để thực hiện tốt Chỉ thị của Bộ Chính trị, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hoá
Thông tin ra Thông tư hướng dẫn như sau:

I. VIỆC CƯỚI

A. NGUYÊN TẮC CHUNG:

Hôn nhân là việc quan trọng trong cuộc đời của mỗi người, được Nhà nước và xã hội coi trọng; được pháp luật bảo hộ. Tổ chức việc cưới phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội sẽ góp phần hoàn thiện Nếp sống - phong tục của dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Do đó, việc cưới phải thực hiện đúng những điều sau đây:

1. Thực hiện đúng những quy định tại Luật hôn nhân và gia đình:

Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ;

Một vợ, một chồng;

Nam nữ bình đẳng;

Cấm tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, cản trở hôn nhân tự nguyện tiến bộ.

2. Việc cưới phải được tổ chức lành mạnh, văn minh, tiết kiệm và phù hợp với truyền thống từng dân tộc, thể hiện vẻ đẹp văn hoá của cộng đồng.

B. CÁC LỄ THỨC CƠ BẢN TRONG VIỆC CƯỚI:

Đôi nam nữ để trở thành vợ chồng phải đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn - nơi cư trú của một trong hai người. Đây là người điều bắt buộc.

1. Đăng ký kết hôn và trao giấy chứng nhận kết hôn:

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hướng dẫn và tổ chức cho nhân dân đăng ký kết hôn đúng thủ tục hành chính mà Nhà nước đã quy định.

Sau khi đôi nam nữ thực hiện đúng những quy định về đăng ký kết hôn, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xét thấy hợp lệ thì chấp nhận và định ngày, giờ tổ chức lễ trao giấy chứng nhận kết hôn cho họ. - Trao giấy chứng nhận kết hôn là lễ thức bắt buộc, thể hiện sự thừa nhận của Nhà nước và Pháp luật đối với việc đôi nam nữ chính thức trở thành vợ chồng.

Việc tổ chức trao giấy chứng nhận kết hôn phải được tiến hành một cách nghiêm túc, trang trọng, tạo được không khí hân hoan, gây ấn tượng đẹp trong ngày vui hạnh phúc của đôi vợ chồng.

Lễ trao giấy chứng nhận kết hôn phải do Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc uỷ viên Ủy ban nhân dân phụ trách hộ tịch chủ trì. Việc trao giấy chứng nhận kết hôn được tổ chức tại một trong các địa điểm: trụ sở Ủy ban nhân dân hoặc phòng họp, hội trường, nhà văn hoá,... ở địa phương (trường hợp ở một số vùng sâu, vùng xa, vùng núi cao, do điều kiện khó khăn, có thể chọn một địa điểm thuận tiện, nhưng về lâu dài vẫn phải có địa điểm cố định, khang trang). Trang trí nơi tổ chức lễ trao giấy chứng nhận kết hôn phải có Quốc huy. Mọi người đến dự lễ ăn mặc lịch sự, chỉnh tề. Không tổ chức ăn uống trong buổi lễ trao giấy chứng nhận kết hôn.

2. Việc cưới ở gia đình và cộng đồng:

Việc cưới ở gia đình tiến hành theo trình tự sau:

a. Chạm ngõ:

Là thủ tục thể hiện trách nhiệm của hai gia đình khi tổ chức buổi gặp gỡ cho phép đôi nam nữ chính thức tìm hiểu nhau trước khi đi đến quyết định hôn nhân. Chạm ngõ không đòi hỏi lễ

vật, nghi thức rườm rà mà chủ yếu là tạo mối quan hệ và trách nhiệm giữa hai gia đình chăm sóc cho hạnh phúc đôi nam nữ, đồng thời thống nhất thời gian tổ chức Lễ hỏi.

b. Lễ hỏi:

Được tổ chức sau khi đôi nam nữ đã tìm hiểu nhau và được sự đồng ý của hai gia đình. Đây là lễ thức mang tính phong tục. Lễ hỏi xác định trách nhiệm của hai gia đình trong việc tổ chức cưới cho đôi nam nữ và định đoạt thời gian tiến hành lễ cưới.

c. Lễ cưới:

Là việc của gia đình hai bên và đôi nam nữ tiến hành tổ chức sau khi được chính quyền trao giấy chứng nhận kết hôn. Phần lễ này có thể bao gồm cả lễ Gia tiên, đưa dâu, đón dâu, rước dâu và bữa cơm thân mật mời họ hàng, bạn bè, nhưng không tổ chức phô trương, lãng phí, vụ lợi. Có thể tổ chức bằng hình thức tiệc trà hoặc bữa cơm thân mật trong phạm vi nội tộc và bạn bè thân thích, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của gia đình.

Có thể dùng hình thức thiệp báo hỉ, nếu gia đình và đôi nam nữ thấy không cần tổ chức tiệc trà hoặc bữa cơm thân mật.

Không thương mại hoá lễ cưới; không tổ chức ăn uống, phô trương lãng phí làm mất đi ý nghĩa thiêng liêng trong ngày vui hạnh phúc của đôi vợ chồng mới.

Khuyến khích các đôi tân hôn trong ngày vui hạnh phúc của mình đến đặt hoa ở Đài tưởng niệm, hoặc trồng cây ở vườn cây hạnh phúc tại địa phương.

Trang phục cô dâu, chú rể trong lễ cưới cần đẹp, lịch sự, phù hợp với văn hoá dân tộc.

II. VIỆC TANG

A. NGUYÊN TẮC CHUNG:

Việc tang là nghi thức bày tỏ lòng đau buồn, thương tiếc, tưởng nhớ chân thành của người đang sống đối với người đã chết, cần được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, khoa học.

Khi có người qua đời, gia đình hoặc thân nhân phải báo tử theo đúng quy định.

Thực hiện đúng những quy định về giữ gìn vệ sinh trong việc chôn cất người chết tại Thông tư số 29/BYT-TT ngày 21-10-1971 của Bộ Y tế.

Người chết vì nguyên nhân thông thường thì sau khi tắt thở từ 8-10 tiếng đồng hồ phải được nhập quan, phải chôn cất trước 48 giờ kể từ khi chết. Trường hợp đặc biệt, muốn kéo dài thời gian, thi hài phải được lưu giữ ở phòng lạnh của bệnh viện hoặc phòng lạnh của nhà tang lễ.

Trường hợp chết vì dịch bệnh: Dịch tả, dịch hạch và các bệnh truyền nhiễm, khâm liệm tử thi phải theo hướng dẫn của cơ quan Y tế, sau đó phải chôn ngay, không được để quá 24 tiếng đồng hồ.

Mọi nghi thức tang lễ phải được thực hiện gọn gàng, vệ sinh, văn minh, tiết kiệm.

Xoá bỏ tệ mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu như: Lăn đường, khóc mướn, bắt tà, trừ ma...

Không tổ chức cỗ bàn mời khách trong ngày tang lễ.

B. NGHI THỨC VIỆC TANG:

1. Lập Ban tổ chức tang lễ:

Khi gia đình tang chủ có yêu cầu giúp đỡ thì chính quyền cơ sở, hội người cao tuổi, đoàn thể thôn, xóm, khu phố... phối hợp lập Ban tổ chức tang lễ.

Ban tổ chức tang lễ có trách nhiệm kết hợp chặt chẽ với tang chủ và giúp đỡ tang chủ tổ chức chu đáo việc tang trên tinh thần: Trang trọng, gọn gàng, tiết kiệm, tương trợ, đoàn kết cộng đồng.

Nếu người qua đời không có gia đình hoặc không có người thân đứng ra lo liệu thì chính quyền địa phương (xã, phường, thị trấn) phối hợp với các đoàn thể quần chúng chịu trách nhiệm tổ chức đám tang chu đáo.

2. Lễ viếng và đưa tang:

Tổ chức phúng viếng theo điều hành của gia đình hoặc Ban tổ chức tang lễ. Lúc viếng và đưa tang có thể sử dụng đội nhạc tang (đội kèn trống, phường bát âm, băng nhạc tang) hoặc nhạc hồn tử sĩ (nếu là quân đội hoặc nhà tang lễ). Không dùng nhạc hành khúc, nhạc hội trong lễ. Đồng bào theo đạo hoặc dân tộc thiểu số được dùng nhạc tang của tôn giáo hoặc nhạc tang của dân tộc. Không được sử dụng nhạc tang sau 23 giờ đêm và trước 5 giờ sáng.

Không phúng viếng bằng thức ăn chính. ở thành phố, thị xã, vận động hạn chế vòng hoa và đôi, trống đất tiền - mang tính phô trương, lãng phí.

Khi đưa tang không cản trở giao thông công cộng.